KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 21

MÔN: TOÁN

**BÀI : CÁC SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (từ 21 đến 40)**

Ngày: - - 2021

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau*:

Đếm, đọc, viết các số từ 21 đến 40.

Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ**

Tranh khởi động.

Các thanh (mỗi thanh gồm 10 khối lập phương rời ghép lại) và khối lập phương rời hoặc các thẻ chục que tính và que tính rời để đếm.

Các thẻ số từ 21 đến 40 và các thẻ chữ: *hai mươi mốt, hai mươi hai, ...,* I *bốn mươi.*

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động khởi động**  GV đặt câu hỏi đế HS nói cách đếm: Có thể đếm từ 1 đến 23 và đếm như sau: mười, hai mươi, hai mươi mốt, hai mươi hai, hai mươi ba. Có hai mươi ba búp bê.  **Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hình thành các số từ 21 đến 40**  GV hướng dẫn HS thao tác mẫu:  GV lấy 23 khối lập phương rời, HS đếm và nói: “Có 23 khối lập phương”, GV thao tác cứ 10 khối lập phương xếp thành một “thanh mười”. Đem các thanh mười và khối lập phương rời: *miỉời, hai mươi, hai mươi mốt, hai mươi hai, hai mươi ba.* Có tất cả *hai mươi ba* khối lập phương; *hai mươi ba* viết là *“23 ”.*  **Bài 1. Số**  **Bài** 2. **Số**    **Bài 3 Số**  GV có thể che đi một vài số rồi yêu cầu HS chỉ đọc các số đã bị che, chẳng hạn: che các số 10, 20, 30, 40 hoặc 11,21, 31 hoặc 5, 10, 15, 20,25, 30, 35,40 hoặc 4,14,24, 34. Từ đó, nhắc HS chú ý cách đọc “mười” hay “mươi”; “một” hay “mốt”, “năm” hay “lăm”; “bốn” hay “tư”.  **Hoạt động vận dụng**  **Bài 4 Trả lời câu hỏi**  GV khuyến khích HS quan sát tranh, kể chuyện theo tình huống bức tranh.  **Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  Để đếm chính xác em nhắn bạn điều gì?  Về nhà, em hãy quan sát xem trong cuộc sống các số đã học được sử dụng trong các tình huống nào. | HS thực hiện các hoạt động sau:  *Quan sát* tranh khởi động, *đếm* số lượng đồ chơi có trong tranh và *nói,* chẳng hạn: “Có 23 búp bê”, ...  Chia sẻ trong nhóm học tập (hoặc cặp đôi).  Đại diện HS nói kết quả trước lớp, nói cách đếm để các bạn nhận xét.  Tương tự thực hiện với số 21, 32, 37.  HS thao tác, đếm đọc viết các số từ 21 đến 40.  HS thực hiện theo nhóm 4 hoặc theo nhóm bàn. Tương tự như trên, HS đếm số khối lập phương, đọc số. viết số. GV phân công nhiệm vụ cho các nhóm sao cho mỗi nhóm thực hiện với 5 số. Cả lớp thực hiện đủ các số từ 21 đến 40. Chẳng hạn, đếm số khối lập phương sau, đọc và viết số thích hợp:  HS thực hiện các thao tác:  - Đếm số lượng các khôi lập phương, đặt các thẻ sô tương ứng vào ô ? .  - Đọc cho bạn nghe các số vừa đặt.  HS thực hiện các thao tác:  Viết các số vào vở. Đọc các số vừa viết.  Đổi vở để kiểm tra, tìm lỗi sai và cùng nhau sửa lại nếu có.  Cá nhân HS đếm, tìm số còn thiếu trong tổ ong rồi nói cho bạn nghe kết quả.  HS đọc các số từ 1 đến 40. GV có thể đánh dấu một số bất kì trong các số từ 1 đến 40, yêu cầu HS đếm từ 1 đến số đó hoặc từ một số bất kì đến số đó.  Cá nhân HS quan sát tranh, đếm và nói cho bạn nghe trên sân có bao nhiêu cầu thủ, mỗi đội bóng có bao nhiêu cầu thủ. Chia sẻ trước lớp. HS lắng nghe và nhận xét cách đếm của bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 21

MÔN: TOÁN

**BÀI : CÁC SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (từ 41 đến 70)**

Ngày: - - 2021

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau*:

Đếm, đọc, viết các số từ 41 đến 70.

Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

Phát triển các NL toán học.

**II. CHUẨN BỊ**

Các thanh (mỗi thanh gồm 10 khối lập phương ghép lại) và khối lập phương rời hoặc các thẻ chục que tính và que tính rời để đếm.

Các thẻ số và thẻ chữ từ 41 đến 70 và các thẻ chữ: *bốn mươi mốt, bốn mươi hai,..., bảy mươi.*

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động khởi động**  GV hoặc chủ trò đọc một số từ 1 đến 40.  ***Lưu ý:*** GV chú ý khai thác những sản phẩm của HS, khai thác thể hiện số bằng những cách khác nhau. *Ví dụ:* Với số “hai mươi lăm”, có thể có nhiều cách giơ ngón tay nhưng đơn giản nhất là hai HS giơ cả hai bàn tay và HS thứ ba giơ năm ngón tay. Hoạt động cùng nhau giơ tay biểu thị số 25 tạo ra cơ hội gắn kết hợp tác giữa các thành viên trong nhóm.  HS *quan sát* tranh, *đếm* số lượng khối lập phương có trong tranh và *nói:* “Có 46 khối lập phương”, ... Chia sẻ trước lớp kết quả và nói cách đếm.  **Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hình thành các số từ 41 đến 70**  GV hướng dẫn HS thao tác mẫu:  GV lấy 4 thanh và 6 khối lập phương rời,. GV phân công nhiệm vụ cho các nhóm sao chomỗi nhóm thực hiện với 5 số. Cả lớp thực hiện đủ các số từ 41 đến 70. Chẳng hạn, đếm số khối lập phương sau, đọc và viết số thích hợp:  ***Lưu ý:*** Với HS khó khăn khi đếm các số 49, 50 và 59, 60 hay 69, 70, GV có thể hỗ trợ và hướng dẫn HS.  Trò chơi “Lấy đủ số lượng”  HS lấy ra đủ số khối lập phương, số que tính,... theo yêu cầu của GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: Lấy ra đủ 45 que tính, lấy thẻ số 45 đặt cạnh những que tính vừa lấy.  **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1. Số**  **Bài 2. Số**  GV có thể che đi một vài số rồi yêu cầu HS chỉ đọc các số đã bị che, I chẳng hạn: che các số 50, 60, 70 hoặc 41,51,61 hoặc 45, 50, 55, 60, 65, 70 hoặc44, 54, 64. Từ đó, nhắc HS chú ý cách đọc “mười” hay “mươi”; “một” hay “mốt”, “năm” hay “lăm”; “bốn” hay “tư”. Che các số 39, 40; 49, 50; 59, 60; 69, 70 yêu cầu HS đọc.  **Hoạt động vận dụng**  **Bài 3 Có bao nhiêu quả dâu tây**    **Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hàng ngày?  Đe đếm chính xác em nhắn bạn điều gì?  Về nhà, em hãy quan sát xem trong cuộc sống các số đã học được sử dụng trong các tình huống nào. | HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng” như sau:  Chia lớp thành nhiều nhóm 4-6 HS, chỉ rõ: *“Nhóm dùng các khối lập phương”, “Nhóm dùng các ngón tay”, “Nhóm viết số”.*  *Nhóm dùng các khối lập phương* giơ số khối lập phương tương ứng với số GV đã đọc. *Nhóm dùng các ngón tay* phải giơ đủ số ngón tay tương ứng với số GV đã đọc. *Nhóm viết số* dùng các chữ số để viết số đã đọc.  Sau mỗi lần chơi các nhiệm vụ lại đổi luân phiên giữa các nhóm.  HS đếm và nói: “Có 46 khối lập phương, *bốn mươi sáu* viết là *46.”*  Tương tự với các số 51, 54, 65.  HS thao tác đếm, đọc, viết các số từ 41 đến 70.  HS thực hiện theo nhóm 4 hoặc theo nhóm bàn. Tương tự như trên, HS đếm số khối lập phương, đọc số, viết số  HS báo cáo kết quả theo nhóm. Cả lớp đọc các số từ 41 đến 70. GV nhắc HS cách đọc số chú ý biến âm “mốt”, “tư”, “lăm”.  HS thực hiện các thao tác:  Viết các số vào vở. Đọc các số vừa viết.  Đổi vở kiểm tra, tìm lỗi sai và cùng nhau sửa lại.  HS thực hiện các thao tác:  Đếm, tìm số còn thiếu trong tổ ong rồi nói cho bạn nghe kết quả.  Đọc các số từ 41 đến 70. GV có thể đánh dấu một số bất kì trong các số từ 41 đến 70 yêu cầu HS đếm từ 1 đến số đó hoặc từ một số bất kì đến số đó.  Cá nhân HS quan sát tranh, đếm và nói cho bạn nghe: Có bao nhiêu quả dâu tây?  Cá nhân HS quan sát tranh, đếm và nói cho bạn nghe các công chúa có bao nhiêu viên ngọc trai. Chia sẻ trước lớp. HS lắng nghe và nhận xét cách đếm của bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 21

MÔN: TOÁN

**BÀI : CÁC SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (từ 71 đến 99)**

Ngày: - - 2021

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau*:

Đếm, đọc, viết các số từ 71 đến 99.

Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ**

Các thanh (mỗi thanh gồm 10 khối lập phương rời ghép lại) và khối lập phương rời hoặc các thẻ chục que tính và que tính rời để đếm.

Các thẻ số từ 71 đến 99.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động khởi động**  GV hoặc chủ trò đọc một số từ 41 đến 70.  ***Lưu ý:*** GV chú ý khai thác những sản phẩm của HS, khai thác những cách biểu diễn số khác nhau.  HS *quan sát* tranh, *đếm số lượng* khối lập phương có trong tranh và *nói:*“Có 73 khối lập phương”, ... Chia sẻ trước lớp kết quả và nói cách đếm.  **Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hình thành các số từ 71 đến 99**  GV phân công nhiệm vụ cho các nhóm sao cho mỗi nhóm thực hiện với 5 số.  GV nhắc HS cách đọc số chú ý biến âm “mốt”, “tư”, “lăm”  Trò chơi: “Lấy đủ số lượng”  HS lấy ra đủ số khối lập phương, số que tính, ... theo yêu cầu của GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: Lấy ra đủ 75 que tính, lấy thẻ số 75 đặt cạnh những que tính vừa lấy.  **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1: Số**  **Bài 2. Viết các số**  GV có thể che đi một vài số rồi yêu cầu HS chỉ đọc các số đã bị che, chẳng hạn: che các số 71,81, 91 hoặc 74, 84, 94 hoặc 69, 70; 79, 80; 89, 90; ...  **Hoạt động vận dụng**  **Bài 3 Có bao nhiêu quả cam**  GV đặt câu hỏi để HS nhận ra khi đếm số lượng có thể đếm bằng nhiều cách khác nhau nhưng trong mỗi tình huống nên lựa chọn cách đếm nào nhanh, ít sai sót dễ dàng kiểm tra lại.  **Cùng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho  em trong cuộc sống hằng ngày?  - Để đếm chính xác em nhắn bạn điều gì?  Về nhà, em hãy quan sát xem trong cuộc sống các số đã học được sử dụng trong các tình huống nào. | HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng” như sau:  Chia lớp thành nhiều nhóm 4-6 HS, chỉ rõ: *“Nhóm dùng các khối lập phương”, “Nhóm dùng hìnhvẽ*”, *“Nhóm viết số”.*  *Nhóm dùng các khối lập phương* giơ số khối lập phương tương ứng với số GV đã đọc. *Nhóm dùng hình vẽ,* vẽ đủ số hình tương ứng với số GV đã đọc. *Nhóm viết số* dùng các chữ số để viết số GV đã đọc.  Sau mỗi lần chơi các nhiệm vụ lại đổi luân phiên giữa các nhóm.  HS thực hiện theo nhóm. Tương tự như những bài trước, HS đếm số khối lập phương, đọc số, viết số.  Cả lớp thực hiện đủ các số từ 71 đến 99.  HS báo cáo kết quả theo nhóm.  Cả lớp đọc các số từ 71 đến 99.  HS thực hiện các thao tác:  Viết các số vào vở.  Đối vở kiểm tra, tìm lồi sai và cùng nhau sửa lại.  HS thực hiện các thao tác:  Đem, tìm số còn thiếu trong tổ ong rồi nói cho bạn nghe kết quả.  Đọc các số từ 71 đến 99. GV có thể đánh dấu một số bất kì trong các số từ 71 đến 99, yêu cầu HS đếm từ một số bất kì đến số đó, đếm tiếp, đếm lùi, đếm thêm từ số đó.  HS quan sát tranh, đếm và nói cho bạn nghe số quả chanh, số chiếc ấm. Chia sẻ trước lớp. HS lắng nghe và nhận xét cách đem của bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**